

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/DS-ST

Ngày: 13/9/2022

V/v: “*tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trần Nguyên Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ba;
2. Ông Lương Văn Ánh.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: bà Hồ Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 39/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc “*tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 125/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Mua bán nợ G. Địa chỉ: tầng 1 và 2, tòa nhà PVL, số 5 đường D, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: anh Nguyễn Anh C, sinh năm 1989, chức vụ: chuyên viên tổ tụng của Công ty Luật TNHH MTV S. Địa chỉ: số 89 H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

2. Bị đơn: anh Nguyễn Đ, sinh năm 1987. *Vắng mặt.*

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng với bên bị đơn: chị Nguyễn Thị Kim C. *Vắng mặt.*

Cùng địa chỉ: thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/5/2022 và tại bản tự khai, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: vào ngày 10/02/2020, anh Nguyễn Đ ký Hợp đồng tín dụng số 20200210-1968388 với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (nay là Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC, sau đây gọi tắt là VPB SMBC FC) vay số tiền 32.250.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 3,92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, anh Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền 49.800.947 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng: 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.096.988 đồng, tháng cuối cùng trả 1.570.223 đồng, bắt đầu từ ngày 05/03/2020. Thực hiện hợp đồng, anh Đ đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho VPB SMBC FC 7 lần với tổng số tiền đã trả 16.887.000 đồng. Kể từ ngày 14/11/2020 đến nay, anh Đ không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Ngày 28/05/2021, khoản nợ của anh Đ đã được VPB SMBC FC chuyển nhượng cho Công ty TNHH Mua bán nợ G theo Hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-GALAXY-21-0007. Nay Công ty TNHH Mua bán nợ G yêu cầu Tòa án buộc anh Đ có nghĩa vụ trả một lần cho Công ty toàn bộ số tiền nợ còn lại là 32.913.947 đồng, trong đó nợ gốc là 24.275.216 đồng, nợ lãi là 8.638.731 đồng tính đến ngày 05/02/2022.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn - anh Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - chị C, nhưng anh Đ, chị C vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, 35, 39, 147, 227, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 138, Điều 139, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: anh Nguyễn Đ cư trú tại thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Nguyên đơn nhận chuyển nhượng khoản nợ từ VPB SMBC FC, do đó nguyên đơn kế thừa quyền và nghĩa vụ của VPB SMBC FC. Nguyên đơn khởi

kiện yêu cầu anh Đ trả tổng số tiền 32.913.947 đồng theo hợp đồng tín dụng, vì vậy quan hệ pháp luật giải quyết là “*tranh chấp hợp đồng tín dụng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hiệu lực của hợp đồng tín dụng: hợp đồng tín dụng số 20200210-1968388 ngày 10/02/2020, được ký kết trên cơ sở tự thỏa thuận và hoàn toàn tự nguyện. Tại thời điểm giao kết, các bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Hợp đồng đảm bảo về mặt hình thức và nội dung không trái pháp luật, đạo đức xã hội. Do đó, hợp đồng trên có hiệu lực pháp luật.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Theo hợp đồng tín dụng số 20200210-1968388 ngày 10/02/2020, anh Nguyễn Đ vay của VPB SMBC FC số tiền 32.250.000 đồng để tiêu dùng cá nhân, lãi suất vay 3,92%/tháng, trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng: 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.096.988 đồng, tháng cuối cùng trả 1.570.223 đồng, bắt đầu từ ngày 05/03/2020. Tuy nhiên đến nay, anh Đ mới trả được tổng số tiền 16.887.000 đồng, bao gồm cả nợ gốc và nợ lãi. Kể từ ngày 14/11/2020, anh Đ không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào. Như vậy, anh Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng. Do đó, Công ty TNHH Mua bán nợ G khởi kiện yêu cầu anh Đ trả một lần tổng số tiền là 32.913.947 đồng, trong đó nợ gốc là 24.275.216 đồng, nợ lãi là 8.638.731 đồng tính đến ngày 05/02/2022 là có căn cứ.

Anh Đ, chị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa anh Đ với VPB SMBC FC, mục đích của khoản vay trên là để tiêu dùng cá nhân và Công ty TNHH Mua bán nợ G chỉ yêu cầu anh Đ thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do đó, không có căn cứ yêu cầu chị C liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ với anh Đ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Đ có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Mua bán nợ Galaxy tổng số tiền 32.913.947 đồng, trong đó nợ gốc là 24.275.216 đồng, nợ lãi là 8.638.731 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Đ phải chịu quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ

luật Tố tụng dân sự; Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Mua bán nợ G về “*tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

1. Anh Nguyễn Đ có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Mua bán nợ G tổng số tiền 32.913.947 đồng, trong đó nợ gốc là 24.275.216 đồng, nợ lãi là 8.638.731 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, anh Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Đ phải chịu là 1.645.697 (*một triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn sáu trăm chín mươi bảy*) đồng. Trả lại cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 822.848 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004718 ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/9/2022); đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Trần Nguyên Vỹ

